

Bản án số: 21/2018/HS-PT

Ngày: 07/02/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Hoàng Lan Phương

Bà Lê Thị Hiền

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 233/2017/TLPT-HS ngày 25/12/2017 đối với bị cáo Lê Thế D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2017/HSST ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thế D - Sinh ngày 22 tháng 09 năm 1983, tại phường T, thành phố Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thế V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đồng Thị Thu T (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/10/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa phối hợp với Cục cảnh sát phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (C50) - Bộ Công an bắt, khám xét khẩn cấp và khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc H và các đồng phạm khác về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”. Trong giai đoạn điều tra, Lê Thế D bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã tách hành vi của Lê Thế D để xử lý ở vụ án khác. Ngày 20/7/2017, D đến Công an thành phố Thanh Hóa xin đầu thú.

Quá trình điều tra, Lê Thế D khai nhận: Do có mối quan hệ từ trước nên vào khoảng tháng 5/2015, D đặt vấn đề với Lê Thành M lấy 01 trang tài khoản cá độ thể thao nhằm mục đích đánh bạc với M bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet. M đồng ý và giao cho D 01 trang tài khoản có tên đăng nhập nhận là Htkkgq013, mật khẩu khi nhận @Aa456789, đường link là www.agent.7700077.com vào trang cá độ bóng đá 3in 1bet.com. Giữa M và D thỏa thuận giá quy đổi 01 USD bằng 30.000đ, com (tiền hoa hồng) hệ số 5.0 (nghĩa là số com khi được quy đổi ra tiền Việt Nam sẽ được nhân 5.0 sau đó nhân với số

tiền quy đổi là 30.000đ). Nếu số tiền cá độ đạt 400USD trong các trận thắng thua, không tính các trận hòa thì hệ số mạng sẽ tự động quy đổi thành 1COM. Tài khoản M giao cho D có trị giá 10.000USD tương đương với số tiền 300.000.000đ tiền ảo. Thanh toán trực tiếp vào chiều thứ hai hàng tuần bằng tiền mặt và không có giấy tờ biên nhận. Việc thanh toán thông qua Phạm Văn Cường, địa điểm thanh toán do hai bên lựa chọn. Đến thời điểm bị bắt giữa M, D và C đã thanh toán với nhau xong.

Sau khi thống nhất, thỏa thuận xong M giao cho Đặng Trường H nhắn tin thông báo tên tài khoản cá độ mà M giao cho D là Htkkgq013. Nhận được tài khoản từ M, D để nguyên mật khẩu và đường link rồi tiếp tục chia cắt thành 09 trang tài khoản nhỏ, mục đích để đánh bạc bằng hình thức cá độ thể thao qua mạng internet. Cụ thể các tài khoản nhỏ được D chia như sau: Htkkgq013kkk; Htkkgq013000; Htkkgq013005; Htkkgq013123; Htkkgq013310; Htkkgq013333; Htkkgq013555; Htkkgq013678 và Htkkgq013888.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ từ đầu tháng 5/2015 đến khi bị bắt (09/10/2015) D đã dùng 09 tài khoản nhỏ đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet với Lê Thành M là 928 trận, trong đó có 187 trận cầu thành tội đánh bạc (có số tiền đánh bạc trong 01 lần từ 5.000.000đ trở lên) và 741 trận đánh bạc dưới 5.000.000đ, cụ thể: Các lần đánh bạc từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ là 187 trận, Các lần đánh bạc từ 50.000.000đ trở lên là 0. Trong đó: Tổng số tiền đặt cược đánh bạc là 1.298.940.000đ. Số trận thắng là 103 trận, tổng số tiền D thắng M là 304.500.300đ; Số trận thua là 84 trận, tổng số tiền D thua M là 316.918.200đ; tổng số tiền com D được hưởng là 14.757.500đ.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc D phải chịu trách nhiệm hình sự là 1.603.440.300đ. Sau khi thanh toán thắng, thua + tiền com, D đang thu lời không chính đáng số tiền là 2.340.600đ.

Đối với 741 trận đánh bạc giữa D và M có số tiền đánh bạc trong 01 lần dưới 5.000.000đ. Trong đó, D thua số tiền là 146.938.200đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý hành chính đối với D.

Ngày 09/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã mở phiên tòa xét xử đối với Lê Thành M cùng đồng bọn về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”, bản án đến nay đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 D dùng phục vụ cho việc đánh bạc với Lê Thành M, trong thời gian bỏ trốn bị cáo đã làm mất nên không thu được.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 273/2017/HSST ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã quyết định: Lê Thế D phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 248; điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33, 53 BLHS 1999. Xử phạt Lê Thế D 15 (mười lăm) tháng tù và phạt tiền Lê Thế D 10.000.000đ sung quỹ nhà nước. Ngoài ra án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên truy thu sung quỹ nhà nước số tiền là 2.340.600đ bị cáo hưởng lợi không chính đáng; tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 20/11/2017, Lê Thế D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới và tính chất mức độ hành vi phạm tội của Lê Thế D có vai trò sau bị cáo Ngô Thanh L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử trước đó, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e Khoản 1 Điều 356 BLTTHS 2015; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Vào khoảng tháng 5/2015 đến ngày 09/10/2015, Lê Thế D đã có hành vi dùng 09 tài khoản là Htkkgq013kkk; Htkkgq013000; Htkk013005; Htkkgq013123; Htkkgq013310; Htkkgq013333; Htkkgq013555; Htkkgq013678 và Htkkgq013888 để đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng internet, được thua bằng tiền với Lê Thành M, với tổng số 187 trận, số tiền D dùng đánh bạc là 1.603.440.300đ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện, bắt giữ.

[3] Các lần đánh bạc của bị cáo từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ là 187 trận. Các lần đánh bạc của bị cáo từ trên 50.000.000đ trở lên không có trận nào nên hành vi nêu trên của Lê Thế D phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 như cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử là có căn cứ. Bị cáo cũng tự nhận thấy có tội như bản án sơ thẩm xử và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội và còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo bỏ trốn nhưng sau đó đã ra đầu thú tại Công an thành phố Thanh Hóa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có bố, mẹ là người có công với đất nước, được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999; những tình tiết này đã được bản án sơ thẩm xem xét.

[7] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là: Trong thời gian tại ngoại, ngày 08/12/2017 Lê Thế D đã cộng tác với Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, bắt giữ 02 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy 32,402 gam Heroine và Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa cũng có đề nghị Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét về hình phạt đối với Lê Thế D (có văn bản xác nhận của cơ quan CSĐT-PC 47 Công an tỉnh Thanh Hóa). Mặt khác, bị cáo cũng đã tự giác thi hành án, nộp số tiền phạt và truy thu của bản án sơ thẩm 12.540.600đ, thể hiện việc ăn năn hối cải lo chấp hành án, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm q Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

[10] Xét thấy tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Thế D có thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới và có nhân thân tốt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo có vai trò sau Ngô Thanh T mà bản án số 53/2017/HSST ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử trước đó, đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử có thể chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS.

[11] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

[12] Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015.

Chấp nhận kháng cáo của Lê Thế D; sửa Bản án số 273/2017/HSST ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa về hình phạt đối với Lê Thế D.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p, q Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53, 60 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Thế D 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Lê Thế D cho UBND phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Công nhận bị cáo D đã nộp số tiền phạt, tiền truy thu và tiền án phí hình sự của bản án sơ thẩm là 12.540.600đ, tại biên lai thu số AA/2010/007827 ngày 01/02/2018 của Chi cục thi hành án dân dục thành phố Thanh Hóa.

Bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- TAND thành phố Thanh Hóa;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh hóa;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Cơ quan THA hình sự, dân sự;
- UBND phường Trường Thi;
- bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn

